

# Lục Tỉnh Tân Văn

聞 新 省 大

GIÁ BÁN

TRONG BIA-PHẬN BỘNG-DƯƠNG
Một năm. . . . . 6\$ 00
Sáu tháng. . . . . 3 50
Ba tháng. . . . . 2 00
Mỗi số. . . . . 0 06
0 \$ 20

VÀ CÁC THUỐC BIA  
Một năm. . . . . 20fr 00

MỖI TUẦN RA HAI KỶ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỦ NHỤT

Số : 613

THỨ MƯỜI LÂU

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06

6 Avril 1919

6 tháng ba annam

Năm Kỷ-vi

DIRECTION ET ADMINISTRATION:  
E.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.085 de large. 1850  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bǎn để giá phán minh.

## QUỐC-TRÁI

(L'Emprunt national)

### HÃY XÉT CHO MINH

Việc đã qua rồi nhắc lại, nghe thật chẳng vui, nhưng bởi nhiều có làm cho bực thíc-giả đáng buồn cười, nếu nhầm mắt bỏ qua, thói tệ biết bao giờ tận diệt. Qui quan và liệt vị khán quan dù biết giúp Quốc-trái là đều nghĩa-dân phải làm, từ thượng chí hạ, từ sang đến hèn, từ giàu tới nghèo, mồi mồi, tùy duyên phận mình, đều phải dǎng tay vừa giúp; nếu có một kẻ nào chẳng giúp sức, giúp của hay là giúp iỏi, thì kẻ ấy chẳng phải là dân-chánh-thè; nếu có kẻ nào ngừa nước đục thả câu, thi kẻ ấy, dầu phép nước chẳng soi thấu mà phạt tội bất trung, cũng hổ với lương tâm mình, hổ với bực hạ-lưu, phao nỗi tay lam nǎm nhai, nhìn ăn, nhìn xài, dành để dai cơm bầu nước.

Lý tự nhiên buộc quan dân trong nước phải tận tâm bảo quốc như vậy đó, mà biết lòng người giữ được vậy chưa? — Chưa ắt! Thật cũng hiếm người vì nước trái lòng, mà cũng hiếm kẻ thả câu nước đục. Chẳng cần giải, qui quan cũng biết việc « thả câu nước đục » đây, chẳng phải là bực thường dân làm được; mà dẫu bực thường dân làm được đi nữa, cũng còn có chỗ chế, vì dân ngu dốt, chưa hiểu thấu chữ trung-nghĩa qui trọng dường bao, thảm cho bực thíc-giả, bực quan-quyền, làng tồng, là bực dạy dân, trị dân, dìu-dắt dân, mà dám dẹp chữ trung-nghĩa sau lưng, thừa dịp mà thả câu, thấu đà nạp thiểu. Dường ấy hả chẳng buồn chẳng ru! Ấy mới quả là sâu dân một nước chớ!

Thoản lại từ năm mươi mấy tháng nay, Quốc-trái kè dã bốn kỵ, kỵ nào cũng nghe, mà thật quả vạy, quan trên chẳng cho bố thiết dân tình, ép lòng bá-tánh; dẽ mặt tình dân trung-nghĩa xỉ lấy; mà xem kỹ ra nào phải vậy đâu. Trừ thành-phố Saigon ra, còn bao nhiêu, khắp chợ thi quê, làm như tuồng thuế bắt vợ, nợ bắt con, khõ-khắc biết bao kè xiết. Tuy vậy mà sự ép nồng ấy chẳng phải là đều làm cho bá-tánh ta pha thiết xi, muôn dân túng nỗi giao đầu, ví biết, xưa cũng thế, nay cũng thế, việc nước kè làm đầu, hể quốc thanh dân mới an, nên cơn quốc gia hữu sự, thi quốc dân phải ra tay chống chỏi. Vì vậy nên quan làng đầu có ép dân-sự cứu vục nước nhà đi nữa, cũng chẳng phải là lỗi, chẳng phải là chỗ dân-sự phiền hà. Chỗ phiền hà của

dân, chỗ làm cho lòng dân là: Đoàn là chỗ quan làng ép dân mà trau đà nạp thiểu. Cùng nghĩ, trong trăm đều tệ, có tệ nào mà hơn tệ này, mà quan trên có thấu cho chẳng! Quan trên không biết, cứ phúc-bầm sao hay vậy, tin thật như lời, còn dân chúng thì vẫn cõi, kêu hoài không thấu. Tấm vách dựng ngăn giữa đó làm cho quan với dân không thấy nhau, không thông nhau, không hề trực tiếp nhau đặng. Dường ấy, dân mới biết cậy ai tò dùm sự cay đắng tất lòng minh? Não biết cậy ai, nếu các báo chương, gát viết ngồi xem, thì bá-tánh hết phòng trong cậy.

Thoản lại Quốc-trái ba kỵ trước, qui quan hay còn nhỏ, cơn hỏa nhiên mì, sắp đặt chua dính đạt. Trừ người học thíc, trừ bực hảo gia, dân trong chốn sảng-dả thủ quê, cõi-cú nhâm huyệt, tuân lệnh làng, đậu nhau đói ba nhà mua một hiệu, năm mươi chủ hiệp một hùn, chẳng biết những tiền phong trái ấy, giấy ai cầm làm chủ? Có phải những người đậu vốn ấy đứng chung làm tài-chủ chẳng? Chưa chắc, vì có nhiều người hảo tâm, khi hội đàm cùng tệ, nói cách hòa-nhã rằng: « Nhà-nước có

việc, cậy đến dân, thì dân giúp; có đưa ra rồi thi thôi, nào kè chi lời vốn! » Lấy đấy mà suy, thì thấy rõ nhơn-tâm, vì ơn Nhà-nước Langsa, trái dã trung-nghĩa đèn bồi, chẳng quảng chi lời vốn. Đưa ra rồi thi thôi, làng tinh sao xong thi làm, không cần hỏi tới. Tai vậy nên, có nhiều nhà, có bằng-cấp của Chánh-phủ chứng rằng có cho vay, chủ nhà cũng nói có cho vay, mà hỏi lại, thương thay! biên-lai không, tờ tạm không, tờ cai cũng không một miếng. Hỏi cõi, đáp rằng: « Trong làng, các ông làm sao không biết! » Có chỗ, lại nghe những tờ năm ba người đâu cho vay một hiệu ấy đều đẽ cho làng làm chủ. Nếu quả vạy, thi thiệt hại cho lương-dân biết bao? Của thi của dân, cho vay thi làng đứng tên, nghĩ coi, trong mươi năm, mang tân ra cựu rồi, ô hô, cũng Bà-thủy ai theo mà đòi già lại đặng. Tên làng đứng thi thuộc về Công-nho, hậu-nhứt, biết có còn bút tích chi chẳng mà đổi nại? Ấy là nỗi tệ, trong ba kỵ trước. Bây giờ đây nói về kỵ Quốc-trái thứ tư.

Quan dòm thấy cách năm bả người hiệp vốn cho vay bất tiện, không lý năm ba người cầm chung làm chủ,

không lý đẽ cho ai cầm riêng làm chủ, mà cũng không lý đẽ cho làng cầm, mời bày cách dạy dân trong làng đậu tiền cho làng mua hiệu Quốc-trái về xò số, may ai nấy đặng. Cách bày rất tiện, rất khéo, song tránh cũng không khỏi tệ, cũng vì làng thâu tiền thi cứ việc thâu tất cả dân trong làng, còn dân đóng tiền thi cứ việc đóng cho rồi bón phản, nào biết sao rắng dù sao rắng đủ, sao rắng thiểu, mà cũng chẳng biết số tiền thâu đặng bao nhiêu; làng nói bao nhiêu hay bấy nhiêu, mua mấy hiệu thì hay mấy hiệu. Chừng xò số làng hô ai trúng thi hay nấy, việc giả chọn dẽ thấu cho đang, lai thêm ai cũng thoản mäng lo công việc làm ăn, chuyện rồi bỏ quá. Người trúng số thi ít ngày đặng làng cho bằng-cấp, đem về lóng kiến treo lên, biết sao rắng phải, sao rắng chẳng, sao rắng hơn, sao rắng thiệt. Có bằng-cấp mà biên-lai không có. Cứ ấy nén, từ bừa có chỉ truyền cho tài chủ, đem biên-lai tới mà lãnh ở tại kỵ Quốc-trái năm 1918, đem tờ tạm tới mà đòi lấy tờ thiệp họ về kỵ Quốc-trái năm 1917, các báo Langsa và Quốc-âm rao đều, mà tài chủ, phần nhiều, có biên-lai, tờ-tạm chỉ trong tay phòng đối. Ấy là đều rất mầu-nhiệm trong chốn thôn quê đó. Thủ xem từ mấy năm nay, những vụ kiện về sự Quốc-trái bắt minh kề là bao nhiêu? nhứt là trong các quận.

Tệ chẳng cố ý vạch lá tim sâu cho phiền dã ai, song tệ vi đồng-bang, chẳng muốn cho bạn đồng-bang quê đốt chịu nhiều nỗi thiệt thòi, tệ vì Nhà-nước Langsa, chẳng muốn cho Pháp-quốc mang đều chẳng phải. Tệ chỉ hết ra đây là cố ý trông quan trên, phái người rảo khắp tòng làng, tra xét những sự tệ-tình về mấy kỵ Quốc-trái. Đặng như vậy mới minh. đặng vậy mới vui lòng dân, đặng vậy mới rõ danh Chánh-phủ.

L. H. MUU.

### Nhập-tịch Langsa

(La Naturalisation française)

Các báo Tây Nam, từ ấy nhằng nay, hằng đối luận về vụ cho dân Annam nhập tịch Langsa, nhứt là đội tượng-binh và chiến-binh đã vượt biên sang Tây, trợ Pháp mẩy năm binh cách. Nghỉ vì công ấy, nhiều hiệu báo Langsa và Quốc-âm nài xin cho cả dân Annam nhập tịch Langsa một lược.

Cũng có nhiều hiệu báo khác lại phản đối, luận cho dân Annam phần nhiều còn xa néo văn-minh, nghĩa là còn quê lậu, nếu muốn cho nhập tịch Langsa một lần, e chử thương ra hại, vì bởi quê dỗi,

chưa rõ luật pháp cho ràng, đặng quyền tự-do thi e sanh đều bất tiện, vi chẳng khác chuối non đem mà giúp ép.

Ngồi xem các báo phản đối nhau bấy lâu, tồn giấy mục đã nhiều mà chưa minh đặng lẽ. Tệ tuy bất tài, thấy vậy không lý điềm nhiên, chen bút luận phản đối tiếng.

Thoản lại điều trước cử cho dân Annam nhập tịch Langsa một lược là điều rất trọng, đòi dời tất cả việc nước việc dân, nếu mà chẳng xét cạn nghĩ xa, lấy theo ý tư mà luận ra, e khi sai siễn.

Phàm muốn giải vấn đề có sự hệ trong như vấn đề nói đó, tưởng khi lấy một sự công lý mà giải cung chua minh, phải có bên lý bên tình mới khỏi lầm khôi lạc.

Như cái vấn đề xin cho nhập tịch Langsa đây, nếu lấy bên lý mà suy, thi chánh lý, đầu ai cưu dã từ hiềm, van ngũ thiên ngôn, cũng khó mà bê-bác. Pháp-quốc, trong hoàng-cầu này ai ai cũng cho là một nước cực điêm văn-minh, lấy phép công bình làm trước. Bất luận là người xứ nào, nước nào, hê nội-thuộc của Pháp-quốc thi là con dân Pháp-quốc, Pháp-quốc chẳng vì ruột mà bỏ da, chẳng vì xa mà bỏ gần, đen đỏ trắng vàng dĩ đồng nhứt thê. Vì vậy nên luật nước mới phân: Người mà vi Pháp-quốc liều minh, thi người ấy là dân Pháp-quốc. Thế thi đội tượng-binh và chiến-binh Đông-Dương vì Pháp-quốc mà bỏ đạo nhâ, lia phụ mầu chi bang, tới chốn nhứt sanh vạn tử, hả chưa gọi là dân Pháp-quốc sao?

Còn như lấy bên tình mà suy, thi tình cũng trọn.

Sáu mươi năm, Nhà-nước Langsa chiếm trị cõi Đông-Dương, dân Annam ăn ở ra thê nào, Nhà-nước Langsa đã thâu. Thật là hết dạ kinh thành, tận tâm trung-nghĩa. Cho đến con nghiên ngứa, vì chung Đức-tặc dấy loạn, một tiếng Pháp-quốc kêu, toàn cõi Đông-Dương ứng tiếp. Kẻ công người của; nào binh, nào lương, nào thầy, nào thợ, bức đạo nhà mà lo bảo nghĩa quốc ân; dường ấy tưởng khi cũng đủ cho Pháp-quốc rõ tẩm nhiệt thành của dân Annam, dường ấy tưởng rất đáng cho Pháp-quốc nhìn dân Annam là minh-linh chí tử. Hả còn đợi chi nữa mới đáng cho.

Nếu luận cho dân Annam phần nhiều còn quê lậu, chưa đặng chen vào đám Pháp-dân, xin hỏi vậy chớ! Ấn-Độ năm 1857 đà Văn-minh chưa mà Nhà-nước Langsa với Ấn-Lê cho đặng tự-do, muốn nhập-tịch nào cũng được? Trưởng khi lúc đó dân Ấn-Độ hays còn quê lậu hơn dân Annam đang thời mà.

Có hiệu báo lại chẳng nghĩ tắt công

dày của tượng-bin và chiến-bin, luận cho trong đội binh ấy phần nhiều là dân bắt lương quê dốt gấp lúc quốc-gia hứu sự dùng đờ lấy thôi, nếu kẽ tất-công mà cho nhập tịch Langsa, bọn ấy đặng hưởng quyền rộng rồi e sah hậu hoạn. Tè chẳng cho rằng lời luận ấy phi lý, song tè nghĩ trừ những kẻ chẳng hiền ra, trong đội tượng-bin và chiến-bin cũng còn hiểm tay thế-gia phiệt duyệt, hiểm trang học-thức huân tàng, bức ấy đặng cho Nhà-nước Langsa nhìn là dân Pháp-quốc. Nếu chẳng cho tất cả nhập tịch Langsa thi cũng lừa mà cho vào, chớ có lý nào lấy nê phần dốt quê mà phụ lòng dân cã xứ. Luận như vậy ra lẽ lấy trù làm công, ha chẳng phiền dạ dân Annam sao? Luân như vậy há chẳng sợ dân Annam trời, nói, hết xôi thi rồi việc, on nghĩa đầu cù-lao sao?

Theo như ngu kiến của tè đây, đầu chẳng cho dân Annam nhập tịch Langsa tất cã, thi từ đây cũng nên rộng cho người xứng đáng xin vào, theo như lời quan Thân-Sí Đại-biều Outrey mới xin quan Thuộc-địa Thương-thơ Pháp-quốc. Quan Thuộc-địa Thương-thơ có hứa đê cho Ngài xét lại.

Muốn biết sự nhập tịch Langsa ra sao, hãy đợi lệnh quan Thuộc-địa Thương-thơ rồi sẽ.

NAM-HỒ-NGU

## VỀ VIỆC LÚA GẠO

Nam-kỳ

Từ hôm Chánh-phù nghị định hạng lè lúa gạo xuất cảng; từ ây nhả nay, bọn thương-thuyền cùng chủ Nhà-máy không thè nào thông đồng với nhau mà vận du xuất cho nhiều, thù lợi cho bắng mọi năm được.

Bởi vậy, Nam-kỳ lúc này là chính lục thất, mà trời lại hạn hán, không trồng trặt gì được, mà giá gạo lại mỗi ngày mỗi sút xuống, bừa nay, giá gạo nhúi hạng tại Nhà-máy môt tạ từ 5\$50 tới 5\$70, mà thôi, hạ giá hơn mây tháng trước mỗi tạ một đồng mây cắt, còu giá lúa thì chỉ còn lại 3\$50 một tạ mà thôi. Tường độ này dân Nam-kỳ đang lo bê gian thực, mà may Nhà-nước trĩ cõi mà tiền liệu cho dân đặng khôi bê cõi cần, có thể đáp đồi bù sót cho nhau, cũng dù sang mùa khác.

Nếu chàng vậy, lúc này mới mẫn giặc, các nước có can dự vào cuộc chiến tranh nước nào cho khôi sự thiêu ăn, vì nòng dân giải nghệ đã lâu ngày, người cõi lính, đất bõ hoang đã bôn năm ngoài, lây đâu cho phu quoc dụng, thì thương-thuyền thừa dịp di châu lưu khắp xứ buôn lúa gạo dăng kiêm lời cho nhiều, thế tát Nam-kỳ này sao khôi thương-thuyền ba tát; tát mua đâu? giao kèo với ai? Thời Nhà-máy mặc sức mà mua mà chuyên chở. Dân Nam-kỳ độ này mới thấy sự khôn khõ cho, trời hạn, mây thất, lúa trong vụa hè ráo, khôn khõ biết chừng nào!

Tuy Nhà-nước đã có lòng chiêu cõi mặn dâu, chớ nông già chớ khai lão hõi mà không tri cõi, ý rằng Nhà-nước đã có hạn lè xuất cảng rồi, sợ giá lúa nhùng mà bán gấp đi, không biêt tích cõi phong cõi, rồi cõi ngày khõ sõ.

Vì hiện nay tại tỉnh Quảng-dông thất mây dám, một quan Lãnh-sự Langsa ở Quảng-châu đã thương thuyết cùng quan Công-sử bộ Ngoại-giao phái quân-thuyền sang Việt-Nam mua lúa gạo cùng các mòn vật thực khác nữa chở về đặng, cứu cấp dân trong xú.

Không bao lâu, bọn thu yên ây sẽ nhập cảng Nam-kỳ, khi bầy giờ, chưa rõ ý quan trên nghĩ thè nào, chớ như bọn Nông-gia ta phải đê cho lâm, chớ khâc dục lợi mà nôn, chừng ta đên thiêu ăn thi ai cứu.

MINH-CHÂU

## Văn Uyễn

(Variété littéraire)

### Nhớ bạn

Nhắc từ cách mât Đan tri-äm!  
Suốt mấy năm trời bắc tiếng tăm.  
Khách bảo vì ai ?? mà nhắc nhớ:

Lâm.

Hẹn

Mượn giọt hồng mai mực;  
Nhắn nhẹ cùng.... một birtc!  
Quên lồng Thiệu rồi U??

Birtc.

Hẹn

Suốt năm canh bận biếu!!!

Vì ai trăng-triều!!

Mượn tàn-diệu!!

Nhắn cùng:

Biếu.

Tê-hữu Ng.-thành-Uc: Thiệu-Huy.

### Tiếc-hoa

Về xuân hỏi thử hoa lang:  
Nuôi xuân chẳng sợ xuân tăng chẳng ru?  
Dẫu minh Vịong-Giả tuyệt mau...  
Xuân cắn nhuy rữa đê đau khách tinh!

Đầu tường lũa lựu nhún nhén;  
Giết mìn e nỗi hoa Sen rủ cành...!  
Biết rằng: Quản-tử nên danh!!  
Còn điều Thanh-dạm nặng tinh riêng ai??

Khoe vàng hoa cúc chào thu;  
Thương thay chô kiếp phù-du sớm tàn.  
Vi hay: mình cõi hường nhan;  
Lắng sương, cánh bướm quen dang mãi u??

Mẫu-đơn bón tòn mừng Đông;  
Ngâm vườn Thương-Uyễn thức hóng  
còn e....  
Xuê-xora phú-quí lập lõe!  
Lũng-tây lỗi hẹn so le Diêu-hoàng!

Thuong sen, tiếc cúc, sầu lang....  
Tôngxuyên: Mademoiselle Ng.-kim-Châu

## THƠ TÍN VĂNG LAI

(Petites correspondances)

Tân-dịnh, le 24 mars 1918

Kính ông chủ hót đặng rò. Tôi lây làm lạ quá vì tiệm tôi lập ra năm sáu tháng nay (*Tiệm chấp-pho*) Annam mình kêu là hàng-xén, bán đủ các thứ đồ dùn: cho Annam mình, cũng như Chêc. Tiệm tôi ở gần ban tiệm Chêc cách chừng một cảng phô; tôi lây làm buôn vì sao Annam mình cứ tới Chêc hoài, không phái tiệm tôi bán mât, báu rẻ hơn thì có, không thòi thi bằng, chà hê khi nào tôi bán mât. Nói ra thêm buôn-chảng những hàng dàn-dâ không lâng đọc các báo, các ông hàng thúc hôi vê sự tranh đua với Chêc Chà thi không nói chí, cái nay mây ông mây thây cũng vậy, hê di ngang qua tiệm tôi hành như ghé, cõi có người hê lại thi mua chු, không bán chු thì không mua; có nhiêu khi tôi cũng cõi bán, bán là vì mitch lòng mà bán không nhiều, năm ba cái vậy. Mâ ông tưống nay mai gì trả sao? Không đâu; hê mua đưốc rồi chảng hê khi nào tới nữa. Lâu ngày phái hoi; hê hoi tới thi giận, rồi lại cảm, tôi tõi trong nhà hê thay lại tiệm Annam mua thi đánh. Còn ở bên tôi có hai cái tiệm Annam, 1 cái sửa đồ và 1 cái bán hàng Tàu và đồ khác. Khi tôi chưa lập tiệm thi tôi hắng tới mua đồ hoài, quen biết mât từ khi tôi lập tiệm ra người trong hai tiệm ày chà hê qua lại, hay là mua vật gì. Chớ chí Annam không có bán thi nói rằng Annam không có mõi tới Chêc mà mua, cái nay tôi có bán lại không mua, đê di tới Chêc Nghĩ vì Annam mình lập ra trông cho Annam mình tôi mua chở

có trông Chêc bao giờ, vì Chêc mua đồ đó mà làm gì. Nếu Annam không tới thi lập ra chí đó.

Hèn chí tôi thay nhiều tiệ annam lập ra không bao lâu thi đóng cửa là bởi lòng annam mình như vậy đó, chưa biêt đoàn thè là gì.

Vậy tôi xin mây ông mây bà biêt - đều xin xét dùm: Có nhiêu khi tôi hỏi sao có không mua gạo và đồ giùm cho tôi? Ông nói rằng: « Ông! chuyện trong bêp, trong nhà, tôi giao cho đứa ở nó mua đậu tôi không biêt tú! » Đó ông xét coi nói vậy trong nhà nhứt nhứt vật gì đều là ở nơi tay đứa ở hét, vậy mình làm chủ làm chí mà noi vây. Chớ chí được mõi lời này, có đậu đứa ở nó tư linh: « Tao thấy có iiem annam kia, mây lại coi mua giùm cho người ta, mà mây coi hê bằng giá Chêc thì mây mua đì, còn mắc thì thôi. » Được vậy nõ nào dám tư linh. Cái này mình bán thi trông cho người ta mua, còn người ta bán, thi mình lại Chêc, có hỏi thi nói tại tú trong nhà, thiết là hay quá.

I hàng xin ô xin ông ân hành giùm mây lời tôi thang vân trên đây, như được tôi e ô nõa, sự gi Chêc làm quí quái, gạo, lúa, đường, đậu, nước màu (hắc-xi-dâu) vân, vân, annam mình nhiêu người không cần gì ngon, hê nhiêu thi chuộng.

Nay kinh,

P. V.

Paul Blanchy Saigon.

## THÔNG BÁO

(Informations)

### GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước ... 4 f. 80

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tối nhà máy Cho-lou (bao trả lại): 3\$25 tới 3\$35.

Saigon

### Huyết khí

Bữa 3 Mars mới xây ra một vụ huyết khí chi-dông rất ghê ghớm tại đàng Blansubé Saigon. Vì nghi nhau, hiềm nhau, tên đầu-bếp chém tên coi máy xe hơi một dao trên đầu rất nặng. Tên coi máy xe hơi vụt chạy và la, nhưng bởi vít rất nặng, nên chạy chưa bao xa đã té xiêu. Tên đầu-bếp rượt theo; lúc tên coi máy xe hơi té, tên đầu-bếp nhảy tới đâm chém một cách ghê ghớm hết sức, đâm tên coi máy xe hơi thêm một dao vào cật rất sâu. Linh chạy tới, áp bắt, song gấp lúc hùm ngày, cũng lấy làm gay mà trói đặng. Tên đầu-bếp với tên coi máy xe hơi, cả hai đều tú một nhà, tên một chủ. Chưa chắc duyên cõi bởi sao, xin đợi dọ tin rồi sẽ.

### Người Nhứt-bồn di lường xe kéo

Tại Xóm-chieu, hôm 1er mới đây, một đoàn Nhứt-bồn hon mười người, kêu sáu bảy cái xe kéo, hai người ngồi một xe, đi từ đường Xóm-chieu dạo khắp Châu-thanh, một hồi lâu, trở về, chẳng biết có say không, hay là làm bộ, mà xuống xe rồi chẳng có một người nào trả tiền xá-phí, cứ việc di như thường; mây chú cu-li xe hối tiền thi mây người Nhứt-bồn đều dang tay lên, hè nhau lai lửa bộp tai, lửa dà, lửa dap; cu-li xe hoảng kéo xe chạy ráo, nghe nói kéo xe tới bót thua, không biết có thua không; hay là sợ ông Cò đá đít nõa mà không dám tới thua cũng có.

Thảm cho người Annam quá chừng, ai hiếp cũng được!!

Cholon

### Bòn-bà Tàu cùng bòn-bà

Annam thí võ

Tại đường Marins một hôm nõ, cách chừng năm, bảy bửa rày; khi 8 giờ sáng, một thím Xâm lại mây hưng nước, dánchez với một người Annam túi nõi nhau đánh

lộn, may có người túi can, mỗi người đèo ra vè cõi. Kể đến một lát nữa, cũng một thím Xâm và một chi Annam đều túi máy hưng nước, không rõ ai túi sau, ai túi trước, mà người này đánh người nõ, chẳng ai chịu nhường ai, trót nõa giờ đồng hồ mà không ai hưng được, đầu thi đấu khâu, kể đến vát đòn gánh nước đầu với nhau, hai đàng thế lực đều cường, chưa phân thắng phu; tiếp tuần binh tới, nắm cổ cõi hai, giải về hõi đều bị phạt cõi.

## HAI MƯƠI NĂM KHỒ SAI

(Vingt ans de travaux forcés)

Tên Desvignes thích khách quan Khâm-mạng đại-thần Albert Sarraut ngày nõ, mới bị tòa đại-hình Hanoi lâm án hai mươi năm khồ-sai.

Còn khá hon tên Cottin thích khách quan Thừa tướng Clément-ecau, bị xử tử, mà Desvignes chưa vùa lòng, còn xin chống án về Tam-pháp.

## NGUYỄN-SOÁI MASPERO

Quan Nguyễn-soái Maspero đã khởi hành về Saigon Ngài noi đàng bộ, trong vài ngày sẽ tới.

## HỘI BÁO-CHƯƠNG

M. Féraudy, chủ nhà-bàng Continental mới hiến cho hội Nam-kỳ-báo-chương một trăm ngõn bạc.

Kê và ông chū hãng Đông-dương, ông Hội-dồng Thông, Hội Báo-chương đã đặng ba vi qui viên tu-cấp.

## Giặc Âu-châu

(La Guerre d'Europe)

### Liên-hiệp hao binh

(Les pertes des puissances alliées)

#### Pháp-quốc

Tử trận . . . . .	1.071.300	quân
Bị thương . . . . .	2.500.000	
Bị cầm . . . . .	446.000	
Biệt tích . . . . .	314.000	

Cộng . . . . . 4.331.310 quân

#### Anh-quốc (Anh-lê)

Tử trận . . . . .	658.704	quân
Bị thương . . . . .	2.032.142	
Bị cầm và biệt tích . . . . .	359.145	

Cộng . . . . . 3.049.991 quân

#### Ý-dai-lợi (Italie)

Tử trận . . . . .	460.000	quân
Bị thương . . . . .	947.000	
Bị cầm và biệt tích . . . . .	350.000	

Cộng . . . . . 1.757.000 quân

## ANNAM SỬ-LƯỢC

(Histoire d'Annam).

### (Tiếp theo)

Nội thuộc về dời Tam-quốc  
Khi nhà-Hán hầu mất, thi nước Tàu lại chia ra làm ba: Ngụy, Thục và Ngô.

Lúc bấy giờ tại quận Giao-chi có một quan Thái-thú là Sỉ-Nhiếp, thật là một người hiền lương và xứng đáng.

Ông ấy vẫn là giòng giồng nước Tàu, song tố tiên dời trước sang làm quan ở Nam-Việt dã ba bốn đời; ông thân cũng là làm Thái-thú ở quận Nhứt-Nam. Lúc Sỉ-Nhiếp còn nhỏ, thi ông thân cho sang học bên Trung-quốc, sau thi đậu rồi bỏ về làm Thái-thú Giao-chi.

Người có tánh nhơn từ, và có độ lương, xem dân như con ruột; người lại đem sách vở và lè nghĩa Trung-

quốc, mà giang dạy cho dân, từ ấy dân Giao-chỉ mới triêm nhiễm văn hóa của Trung-quốc, lần lần mở mang nho-học, thành một xứ lè nghi ché độ như Tàu.

Sử chép rằng: « Trong lúc cường-  
quyền yểm chẽ, mà nước Nam lại  
đểng một quan Thái-thú có lượng  
« khoan dung; đã một sự may mắn  
« rồi, lại còn đam thi tho, lè nghĩa mà  
« khai hóa cho dân, làm một đắng ti-  
« tò về sự nho-học cho nước ta; ngày  
« sau Nước Nam nên biết ơn người  
mà ký-niệm.

Sĩ-Nhiếp ở Giao-châu được 40 năm  
thì mất. Chúa Đông-Ngô sai Lử-Đại  
sang thay cho Sĩ-Nhiếp, nhằm chép  
Thứ-sử Giao-châu, con Sĩ-Nhiếp là  
Sĩ-Huy không phục Lử-Đại nên cũng  
tự xưng làm Thái-thú một cõi, rồi cứ  
binh đánh Lử-Đại; song thế yếu cự  
không lại nên chưa bao lâu Sĩ-Huy bị  
Lử-Đại bắt, liền hạ tử hình, còn anh  
em Sĩ-Huy đều giải về Tàu trị tội.

Lử-Đại làm Thứ-sử đâu được một  
lúc, thì trong nước nhờ được yên ổn  
Đến khi Lử-Đại qua đời rồi, các  
quan nhà Ngô nối gót sang tiếp luôn  
đã bốn năm lần Thứ-Sử, mà chẳng  
có một người nào xứng đáng, cho nên  
dân các quận thường dậy giặc luôn  
luôn, không thể mà ngăn trở được.

Một người đàn-bà ở quận Cửu-  
chơn tên là Triệu-Ấu cũng dấy lên  
mà khán cự với quan quân nhà Ngô.

Bà ấy cũng là một gái anh hùng  
như Trung-nr-vương vậy, khi lâm  
trận thì cởi voi, mặc áo giáp, tự xưng  
rằng Ngụy-kiều Tướng-quân. Tiếc  
thay! có khi hùng hào can đảm, mà  
quân lính chiêu mộ không được bao  
nhiều, nghĩ thế cô, nên liều mình tự  
tử. Đến nay vẫn còn đền thờ tại tỉnh  
Thanh-hoa, tiếng thơm nhí nhở, xem  
trong quốc-sử thấy sự tích còn ghi.

(Còn nữa)

## LỜI RÀO CẨN KÍP

Hội chánh Agence économique  
que de l'Indochine ở tại 35 rue  
Tronchet Paris (8e).

Muốn hỏi thăm đều chỉ  
cứ do nơi đó.

Nº 47) FEUILLETON DU 6 AVRIL 1919.

ROMAN

## OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê  
(Ngoại-Sử)

HỘI THỦ HAI (tiếp theo)

3º Trinh-Liễu cũng bị nghe lầm tiếng, chỉ  
em theo kiêm chuyện dỗ-danh, nên đến  
đều lạc bước lầu-xanh, con Sáu ép chim  
nhanh là gió. Cũng bởi sợ xấu tông xấu tõ,  
không dànham lam sỉ hổ mẹ cha, lại cũng  
ngึ, náo khinh phong gấm xù lă, nay  
lại phải, chịu tan tác như hoa giữa 40.  
Quyết một đà không làm sỉ-hồ, cho mua  
mây đánh dỗ dóa vàng, có ấy nén, Sáu  
Mười-Hai mới đánh đậm nàng, cho đến đỗi  
phải mang tật hịnh. Rồi đem bỏ nằm trong  
phong kin, thuốc men không, cơm cháo  
cũng không, nếu mà chẳng xét bắt ra, trong  
đời ngày nàng phải mang vong, thấy thi ấy  
cũng không toàn dặng.

4º Khi Tám-Giệp hay tin có trình-thám  
nội dâm dộ nhập, kêu con Sáu Mười-Hai  
ra nghị kế, con Sáu Mười-Hai mới bày  
mưu chặn bắt linh quan, dặng giết rồi  
giấu thầy ngõ cho bắt tịch. Tôi ấy đã rõ  
ràng, chẳng những có lời thảng Thùn khai,  
mà con Sáu Mười-Hai cũng chịu.

Đoàn kí-nữ

Đoàn kí-nữ này đều là gái mắt nết, vào  
lầu-xanh treo giá đầy dưa, dỗ dúa cùng  
Tám-Giệp với con Sáu Mười-Hai mà phạm  
những tội kẽ ra trên đó.

## Cách lập vườn

(Le jardinage)

### Luận về sự trồng cau

Dẫu rằng, cau chẳng phải vật xuất  
cảng, song trong nước minh dùng  
cũng nhiều; một năm đồ sộ lại cũng  
tới bạc muôn chở, chẳng ít. Người  
Annam dùng cau trầu, như có thói  
quen đã lâu rồi, tuy vật chẳng bô  
ich, chẳng gì mà không nhà nào là  
nhà không có. Thủ lấy trong một  
nhà mà tính sơ sơ trong mỗi ngày  
ít nữa là một su (0\$01) thì trong một  
năm cũng có cửa 3\$60. Suy ra mười  
nhà cho chi một trăm một ngàn nhà,  
rồi tính trong một xứ, đồng niên xài  
biết bao nhiêu mà kẽ; trừ ra người có  
vườn, có huê-lợi, mà có mấy người.

Những bọn kiều-thương, nhiều  
hiệu cũng châm buôn bán về một  
món thô hóa đó; ở Trung-kỳ thường  
thấy mỗi năm từ tháng chạp qua  
đến tháng giêng, hai, nhiều công-xi  
lớn đã mua cau khô mà trữ lại; hỏi  
ra thì cũng chẳng vận tải đi xứ nào,  
chỉ mua ở Trung-kỳ rồi chở ra Bắc-  
kỳ, và chở vào Nam-kỳ bán mà thôi;  
sự mua bán vật thô-sản dễ như vậy  
mà người Annam cũng giao quyền  
cho khách-trú, đừng nói là dồng gi  
nữa; vì chúng nó hùn hiệp có vốn  
lớn, đủ sức mà mua bao soát, còn  
Annam minh miêng châm trồng cho  
có huê-lợi thường năm mà thôi; vậy  
mà còn nhiều người làm biếng, bảo  
rằng lợi nhỏ mà không muốn làm,  
té ra, vật thô-sản của minh, mà mình  
phải mua mệt lại của khách-trú mà  
dùng; có phải là đại không?

Một vườn ta, ít nơi trồng cau và  
cũng ít người hiểu cho lắm, thành  
ra cái huê-lợi ấy không đủ cho một  
xứ dùng, phải mua cau khô của các  
xứ chở đến. Đây tôi thuật lại những  
cách trồng cau mà tôi đã hân nghe  
và đã thi nghiệm rồi cho đồng-bang  
rõ biết: Trước khi phải lựa dống  
cây cau-lão, (già) ít nữa trên 20 năm  
mới thật là dống tốt. Tiếng ngạn-ngữ  
mấy ông già còn truyền lại: Cau  
dống xưa, dừa dống nay, nghĩa là  
cau phải lựa dống cây cau-lão, còn  
dừa phải lựa dống dừa tơ. Khi tro

nó cao lên độ 3 tấc tay, rồi phải lựa  
chỗ đất nào cao ráo mà tron lại một  
ần nữa mà sưa sưa ra; như muốn  
trồng, luôn chỗ đó, thì phải tron  
xuống cho sâu lút khỏi gốc một tấc  
tay nữa. Hoặc là muốn trồng dời đi  
chỗ khác, thì tron cang cang chút,  
phòng sau còn bừng lên. Trồng nó  
cần nhứt là chọn chỗ đất không thấp  
lắm, không táo lắm, và đừng để cho  
có bóng cây khác che khuất nó đi;  
đừng ham trồng dày, chỉ trồng mỗi  
cây cách nhau lối 1 thước 5 tấc tây.  
Khi hạ xuống trồng rồi, phải nện đất  
cho thật chắc, mùa mưa thì phải đắp  
ranh nhỏ chung quanh để cho  
nước chảy đi, không đọng lại dưới  
gốc mà thủy rẽ được. Đoạn nó cao  
lớn lên đã trồ buồng, thì nhớ phải  
trèo lên mà cắt những cái tua bông  
cho sạch, nếu để cái tua bông  
lại, gấp khi trời mưa thì trong bông  
hóa ra một loài sâu ăn thấm vào  
trái ngay, ăn trái nầy sang trái khác,

làm cho trái cau mất sức nhiều, mà  
lại hư và không lớn trái được.  
Đến chừng cau đúng dày rồi,  
lột xuống chừng nào, ăn cau  
tươi không hết, thì phải bửa mà sấy  
liền, thì cau khô ăn ngọt lắm.

N.H. Ng.

## Giá báo

Đông-Dương-Tạp-Chí

Một năm có đủ cả 52 kỳ  
Nam-hoc Nien-khoa, phần  
hoc trò và phần thầy giáo.... 12\$00  
Tập phụ trương A,  
lớp Đồng-Ấu, một năm..... 2.00  
Tập phụ trương B,  
lớp Dự-bị một năm..... 2.00  
Tập phụ trương C,  
lớp So-dâng một năm..... 2.00  
Muốn mua, xin gửi bạc đến Quản-  
ly Đông-Dương Tạp-Chí Hà-nội, hoặc  
Quản-ly Lục-Tỉnh-Tân-Văn Saigon mà  
mua cũng được.

B. Q.

## THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THÔ SẢN	CÂN TÀ	GIÁ DẠC
Củi lò . . . . .	Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây tràm 0=45 tới 0=50 . . . . .	" 0.80	
Cây đẽ nhuộm { vàng . . . . .	một ta	2.00
vàng lợt . . . . .	" 2.50	
đỗ . . . . .	" 1.50	
Gạch tiền. . . . .	một mươi	85.00
Gạch Bắc-kỳ . . . . .	một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao. . . . .	" 150.00	
Gạch xi-măng . . . . .	một trăm	6.50
Đầu khẩu { đặc hạng nhứt . . . . .	3.50	
đặc hạng nhì . . . . .	6.50	
Đầu khẩu { hạng nhứt và hạng nhì . . . . .	60 kil. 4	200 tới 300
rừng . . . . .	" 20 " 30	
Cao-su . . . . .	annam	Nominal
Lào . . . . .	"	
Vôi bột . . . . .	"	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ . . . . .	100 kil.	1.35
Sáp ong . . . . .	60 kil. 4	70 " 85
Heo sống . . . . .	100 kil.	27 " 33
Dừa khô . . . . .	68 kil.	10.00 " 11.00
Sừng { trâu . . . . .	"	10.00 " 11.00
bò . . . . .	"	
nai . . . . .	" 27 " 29	
Bông { không hột . . . . .	60 kil. 400	50 " 52
còn hột tùy hạng . . . . .	63 " 420	10 " 11
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt . . . . .	60 " 400	40 " 46
hạng thường . . . . .	" 25 " 35	
Tôm khô còn vỏ . . . . .	68 kil.	20 " 25
Váng nhựa, số 1 . . . . .	60 " 400	130 " 1.50
số 2 . . . . .	" 100 " 130	

nếu quả nàng chẳng cải nghiệp điếm dặng,  
thì có lập tiệm mây chi đó. Bởi nàng quyết  
chứa hết nết cũ nên mới lo làm ăn, chẳng  
đè công-nghệ chẳng may, phải dẹp tiệm  
may lại đó. Tôi có hỏi, nàng nói cùng tôi

rằng: « Tuy dẹp lại mặt dâu, song nàng  
chẳng tính bỏ dứt việc làm ăn; dẹp dỡ  
lại đó đỗi ba tháng dặng tính việc nhà  
rồi sẽ lựa chỗ mở cửa hàng, bên thi may  
đỗ, bên thi buôn bán. » Bởi có ý đó nên  
nàng mới nuôi những em nuôi, chứa đê,  
một nhà, chờ khi lập tiệm. Tòa nói nếu  
chẳng phải lập lầu-xanh, chứa gái làm chi  
cả chục. Tòa quên rằng chồng của Tám-  
Giệp là dân Langsa. Tám-Giệp đồng thời  
với chồng, đồng quyền tư do, miêng dù  
sức, nuôi mấy người gái trai cũng được.  
Nếu sấp gái ấy mà sớm đưa tối rice, thi  
có phải là tại Tám-Giệp ở mõ. Tám-Giệp  
ở nhà riêng, dâu rõ cơ mưu cho dặng.  
Chừng việc dỗ bẽ có la chí sấp gái ấy cù  
việc dỗ thừa cho Tám-Giệp. Trường đê  
như vậy dặng gõ lối wind, chẳng dè thêm  
nặng. Như con Tu Kánh-Hội nó sành  
trưởng tại đât này, chờ phải què múa chi  
sao. Nó đã nhìn biết Tám-Giệp buổi còn  
tiêm may, Tám-Giệp hết lòng thương nó.  
Một lời nói đó cũng đủ chứng rằng Tám-  
Giệp nõ lòng nào tàn nhẫn mà đi gặt gẫm  
nó. Tám-Giệp, khi nó đến thăm, có đem  
nó ra nhà sau ăn uống chơi bài với đoàn  
em gái. No say vui, nằm nghỉ, Tám-Giệp,  
từ nhiên phải về nhà, há ở đó mà đợi nó  
mãi ru. Lại thêm ở trong nhà chị em gái  
không, thi có đều chi nghỉ ngại, Tám-Giệp  
về rồi, khi nó tỉnh giấc, bị con Sáu Mười-

Hai ép phong-tinh, xét kỹ thi lôi ấy ở nơi  
con Sáu Mười-Hai, dẫu rằng nó khai vãi  
cho Tám-Giệp. Thật Tám-Giệp không rõ  
thấu đến điều chi tất cả, vì nếu chẳng có  
việc chi, một tháng chưa bước tới.

Kim-Praham, con Tu Kánh-Hội khai  
rằng Tám-Giệp cột mõi cho Shi-Noa, cột  
không dặng gặt về, bắt trai thân đưa rước.  
Bởi Kim-Praham không chịu nên xui đánh  
chết đi; con Tu Kánh-Hội khai như vậy  
gãm có là gi, vì lòng hờn chắt chúa. Chó  
xét kỹ, nếu vì lòng ten Shi-Noa quen,  
Tám-Giệp mới Kim-Praham về nhà là cố ý  
đỗ-danh cột xách dùm cho tên Shi-Noa mà  
thôi chó. Ngõ dẽ chung với sập kia, trông  
cây đoàn em giúp tiếng, có dẽ dâu con  
Sáu Mười-Hai lấy oai đánh ep Kim-Praham  
cho đéo bỏ mình. Bởi Tam-Giệp không  
xuôi biếu mà con Sáu Mười-Hai từ lịnh  
làm ra cờ đỗi, nên mới sợ đánh thát rồi  
đem vào phòng kin giấu thay; nếu quả  
Tám-Giệp biếu ràng, lõi chết rồi thi kiêm  
thé chôn em, cần gì phái giấu, chõ trách  
Tám-Giệp là chõ vô tình, dem Kim-Praham  
tới đó rồi mắc việc nhà mà quên không  
doi hoài tới nữa; chờ việc đánh thát ấy,  
thật Tám-Giệp không rõ dặng. Cho tới  
Trinh-Liễu cũng vậy; Trinh-Liễu vào chung  
với con Sáu Mười-Hai, Tám-Giệp hay dâu,  
rồi xùm nhau đem vào phòng kin mà  
giấu, Tám-Giệp cũng không biết; chung  
nghe có linh quan vào, hay ra thi việc lõi  
rồi phải toan che đây.

(Còn nữa)  
MÔNG-HUẾ-LÂU.

**TRỊ BÌNH YẾU PHÁP**  
(Conseils médicaux)



Chu vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ni vị không đỡ được, thì hãy mua rượu Rhum mania là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẽo, làm thử già, hãy nói cho phải, cái ve có dan nhán trắng.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

**TỐI KHÔNG ĐỘI BUNG!**

Áy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đỡ, đỡ đường khí-lực mình đã hoa lòn trong con lâm lung.

Trong lục nóng nực

Nếu Chu-tón muốn ăn uống lực bực thường thì chớ khai đường những rượu khai vị dọn ra già đỡ (aperitifs frélatifs) v.v. có nhiều, khi luy đặt tên/rất huê mỹ chớ kỵ trong một đời khai tên hại, đầu dầu cũng có bán thứ rượu ấy, hê thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niêm dịch (la manqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bắt tri kỷ v.v.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ  
RUỘU

**QUINA GENTIANE**

Là thứ rượu của các thầy tu dùng San-Paolo (Espagne) đặt, xíu ấy là xíu nóng nực, cũng như xíu Bông-đương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là

**QUINQUINA và GENTIANE**

Mà các thầy tu ấy dùng cối đờng bát-hủ mà yém vị đậm làm cho dễ uống, thái lát thành thao, dồn cho ai mà hay kén lúa cũng chẳng chê dặng.

Phải nói nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên xe như vầy:

Nhà MAZET

Đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

**GRAVURE**

SUR MÉTAUX ET MARBRES

PRIX TRÈS MODÉRÉS



**TIỆM KHẮC CON DẤU**

Xin chư quý-vị nào muốn coi kiều cde con dấu xin viếng thăm cho tôi mà lấy sách mẫu (Catalogue), tinh giá thiệt rẻ hơn hết.

**CORDONNERIE. — CHAPELLERIE**

Sur mesure et cousue à la main de toutes nuances pour Dames et Hommes

**CYCLES RÉPARATION MÉCANIQUES**

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiều Langsa tôi có com-mandé đủ các màu da, chư quý-vị muốn dùng xin cứ viết thư cho tôi mà lấy mẫu da.

**NGUYỄN-CHÍ-HÒA,**  
42 Amiral-Dubré, et 87, Rue Catinat, Saigon.

**TẠI NHÀ IN**  
**CÔNG F.-H. SCHNEIDER**

7, Boulevard Norodom

SAIGON

**MỜI IN LẠI**

**Lectures Françaises**

Ông CARRÈRE

SOAN

Có nhiều chuyện hay  
và có ích.

Trước hè nói về nước Langsa sơ khai cho đèn lúc thạnh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài dù các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 14 50

Tiền gửi . . . . . 0.10

**PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐẦM**  
THIẾT MIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
Của ông lương-y GUILLIE

Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu trong những bệnh HU PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau uối TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỒ DAI, BỊNH CÚM, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Áy là một thứ THUỐC XÔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TÌNH KHIẾT. Những bệnh giao hối ĐẦM hay là MẶT phát ra thì sống nòi già làm.

Bất kì thuốc trị đầm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỦ  
**THUỐC HOÀN XÔ**  
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
của quan lương-y Guillie.

Chính chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhài hụng  
hắc số 3 yanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8,  
ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**KHOÁN CHẤT THỦY**  
(Nước suối kim thạch)

**VICHY**  
PHÁP-QUỐC-TUYỀN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên vòi Trị bệnh đau Thần, đau đầu Bàng-quang, bệnh Phong —  
và mèo ve. Vichy-Lieu-Mieu (kf) — Đầu mèo chửi Hết-Hết.

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau gan  
**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

Này nói chung đồ già mạo, khi mua phải chỉ che tráng  
thứ nước nòe mình mèo đồng.

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối Vichy kf —  
Có hộp và có vò.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** cối khi ăn cơm rồi uống chèng 2, 3  
bowl thi dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình đón nước xà  
(mỗi-khi-chết).

**QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST**

Dùng dầu hơi đốt đèn cho máy chạy  
trong 30 GIỜ

tốn eo MỘT LITRE thôi.

Thứ quạt « LE REX »

bề đứng 1 m 15

Giá là . . . . . 68 \$ 00



Viết thư mà hỏi sách cũ về kiểu và giá cả tại: Hàng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY, đường Kinh-lắp. môn bài số 68, SAIGON.

Vân QUẠT MÁY này biến ra làm rất  
đẹp con mắt, dã chắc, rẻ mà  
lại tiện dùng vô cùng.

Thứ quạt « L'OURAGAN »

bề đứng: 1 m 35

Giá là . . . . . 100 \$ 00